

CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI: NHÌN TỪ ĐIỂM CAO 2005

HÀ ĐĂNG

CÁNH cửa năm Ất Dậu - 2005 đã khép lại. Một mùa xuân mới, Xuân Bính Tuất - 2006 đang mở ra. Đây là thời điểm rất thuận lợi để chúng ta cùng nhìn lại những năm tháng đã qua, đánh giá đúng sự nghiệp đổi mới với những bước tiến và đỉnh cao đạt được, cả những khó khăn, thách thức phải vượt qua và triển vọng của bước đường đi lên. Trước hết, chúng ta điểm lại năm 2005 và từ đó nhìn lại cả quá trình 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội IX của Đảng. Cũng từ điểm cao năm 2005, chúng ta nhìn lại 20 năm đổi mới để có được một sự so sánh có tính lịch sử giữa trước đây và hiện nay. Rồi cũng từ điểm cao này, chúng ta nhìn về phía trước, tìm hiểu Đại hội X của Đảng sẽ họp vào quý II năm 2006, một Đại hội mà toàn Đảng, toàn dân ta đặt vào đó niềm tin lớn và cả những kỳ vọng lớn.

NĂM 2005 VÀ 5 NĂM 2001 - 2005

Năm 2005, ngay từ đầu, đã được khẳng định là một năm có vị trí đặc biệt quan trọng.

Đó là năm cuối cùng của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2001 - 2005, 5 năm mở đầu thế kỷ mới, cũng là năm cuối cùng thực hiện những nhiệm vụ do Đại hội IX của Đảng đề ra, cho nên việc hoàn thành những nhiệm vụ của năm này có

ý nghĩa không chỉ cho riêng nó mà cho cả một kế hoạch 5 năm, một nhiệm kỳ Đại hội.

Đó là năm kỷ niệm những ngày lịch sử trọng đại của nước ta: Giỗ Tổ Hùng Vương, 75 năm Ngày Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, 30 năm Ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, 115 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, 60 năm Cách mạng Tháng Tám và thành lập Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa. Đảng ta khẳng định, việc tổ chức kỷ niệm những ngày lịch sử đó chỉ thật sự có ý nghĩa khi phát huy được truyền thống văn hóa và cách mạng của dân tộc ta, biến truyền thống ấy thành sức mạnh của hiện tại, thành ý chí và quyết tâm hoàn thành những nhiệm vụ trong thời kỳ mới.

Đó là năm Đảng ta tiến tới Đại hội X của Đảng, trực tiếp là tiến hành đại hội đảng bộ các cấp mà thành công của các đại hội này có ý nghĩa rất quyết định đến thành công của Đại hội toàn quốc.

Với vị trí quan trọng đặc biệt ấy, năm 2005 trở thành một năm phấn đấu quyết liệt. Tuy nhiên, không phải mọi việc đều bắt đầu thuận lợi.

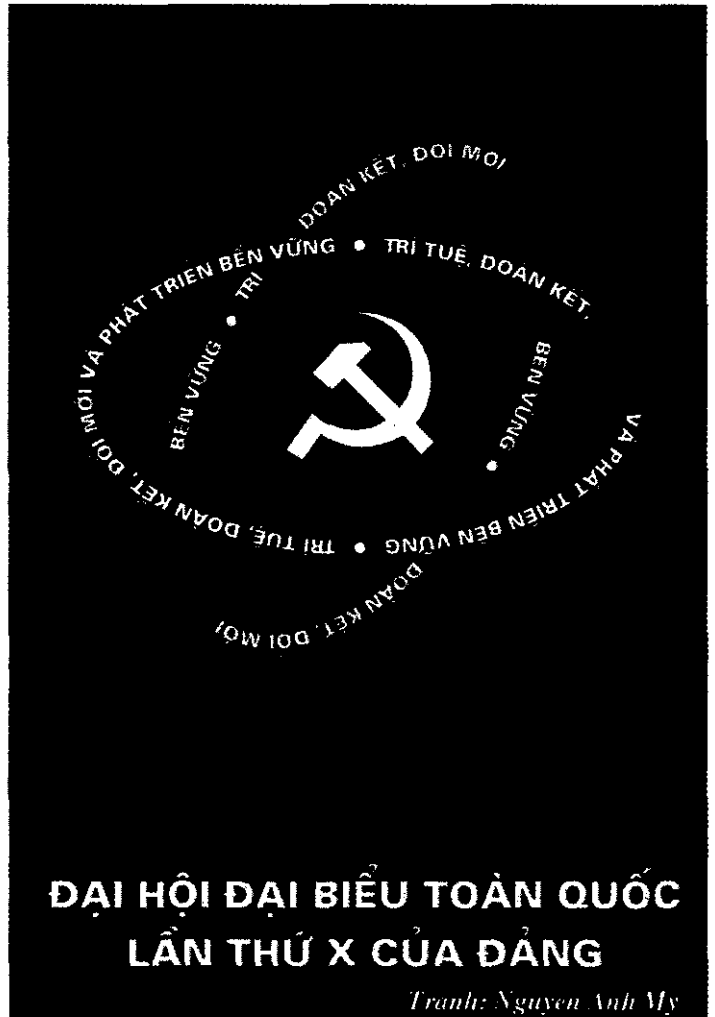
Cái khó trước hết là ở lĩnh vực kinh tế. Bốn năm trước đó, từ năm 2001 đến năm 2004, tuy tăng trưởng GDP của cả nước năm sau cao hơn năm trước, nhưng bình quân

cả bốn năm chỉ đạt 7,3%/năm, thấp hơn chỉ tiêu đặt ra cho 5 năm 2001 - 2005 là 7,5%. Có nghĩa là, để đạt được chỉ tiêu này, bù lại thiếu hụt của các năm trước, năm 2005 phải đạt mức tăng trưởng ít ra là 8,4% - 8,5%. Vậy mà về điều kiện khách quan, thật là họa vô đơn chí. Đầu năm rồi cuối năm, hai lần dịch cúm gia cầm bùng phát. Ở nhiều vùng, hạn hán rồi bão lũ liên tiếp xảy ra gây những thiệt hại lớn về người và của. Xuất khẩu vấp phải những rào cản về cấm bán phá giá, về hạn ngạch... Giá dầu thế giới tăng mạnh kéo theo sự tăng giá của nhiều mặt hàng nhập khẩu. Giá cả trong nước cũng tăng nhanh tuy vẫn trong vòng kiểm soát. Đó là chưa kể những khó khăn do hoạt động chống phá của các thế lực thù địch.

Mặc dù vậy, năm 2005 đã chứng tỏ những nỗ lực vượt bậc của toàn dân ta, những đổi mới đáng ghi nhận trong lãnh đạo của Đảng và trong quản lý, điều hành của Nhà nước ta. Năm 2005 kết thúc với những thành tích đáng khích lệ: tăng trưởng GDP đạt mức 8,4% - mức cao nhất trong 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội IX, cũng là năm cao nhất trong 9 năm trở lại đây. Các chỉ tiêu chủ yếu khác về kinh tế, văn hóa, xã hội đều đạt được về cơ bản. Có những con số đã đạt tới trong năm 2005 mà trước đây ít ai có thể tưởng tượng nổi: 53,3 tỉ kW/h điện; dầu khí đạt 18,5 triệu tấn (nếu tính chung từ ngày bắt đầu khai thác thì đến nay đã đạt được tấn thứ 100 triệu); than sạch đạt

32,6 triệu tấn; 39,2 triệu tấn thóc, trong đó xuất khẩu gạo hơn 5 triệu tấn, mức cao nhất từ trước đến nay. Kim ngạch xuất khẩu đạt 32,2 tỉ USD, bằng hơn một nửa tổng sản phẩm trong nước (GDP). Đương nhiên, đây là kết quả không chỉ của riêng năm 2005 mà là của những cố gắng trong nhiều năm.

Thành tích đạt được trong năm 2005 đã góp phần quan trọng vào việc thực hiện thắng lợi kế hoạch 5 năm 2001 - 2005. GDP 5 năm này tăng bình quân 7,5%, đạt mức kế hoạch đề ra. Năm 2005, GDP ước đạt 838 nghìn tỉ đồng, bình quân đầu người trên 10 triệu đồng



Tranh: Nguyễn Anh Mỹ

(tương đương 640 USD). Cơ cấu kinh tế từng bước chuyển dịch theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Tỷ trọng công nghiệp và xây dựng trong GDP tăng từ 36,7% năm 2000 lên 41% năm 2005 (kế hoạch 38% - 39%); tỷ trọng nông - lâm - ngư nghiệp đã giảm từ 24,5% xuống còn 20,9% (kế hoạch 20% - 21%); tỷ trọng dịch vụ ở mức 38,1% (kế hoạch 41% - 42%).

Theo các dự thảo văn kiện trình Đại hội X của Đảng, việc phấn đấu thực hiện Nghị quyết Đại hội IX của Đảng trong 5 năm qua đã đạt được *những thành tựu rất quan trọng*. Một là, nền kinh tế đã vượt qua thời kỳ suy giảm, đạt tốc độ tăng trưởng khá cao và phát triển tương đối toàn diện. Hai là, hoạt động văn hóa - xã hội có tiến bộ trên một số mặt, việc gắn phát triển kinh tế với giải quyết các vấn đề xã hội có chuyển biến tốt, đời sống các tầng lớp nhân dân được cải thiện, chỉ số phát triển con người (HDI) được nâng lên. Ba là, chính trị - xã hội ổn định, quốc phòng và an ninh được tăng cường, hoạt động đối ngoại được mở rộng. Bốn là, việc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa có tiến bộ trên cả 3 lĩnh vực lập pháp, hành pháp và tư pháp; sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân được phát huy. Năm là, công tác xây dựng Đảng được coi trọng; trong đó, cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng đạt được một số kết quả tích cực; các công tác chính trị, tư tưởng, tổ chức và cán bộ đều có những tiến bộ mới.

Tuy nhiên, nhìn một cách tổng thể cũng như trên từng mặt cụ thể, bên cạnh những thành tựu đạt được, vẫn còn có nhiều yếu kém và khuyết điểm.

Có thể nói, thành tựu 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội IX là một bộ phận không tách rời, một sự bổ sung và nâng lên những thành tựu của 20 năm đổi mới.

HAI MƯƠI NĂM ĐỔI MỚI

Nhìn lại 20 năm qua, kể từ năm 1986, khi Đại hội VI của Đảng đề ra đường lối đổi mới toàn diện, ta sẽ thấy so với thời điểm ấy, ngày nay bộ mặt của đất nước và xã hội ta đã có những sự thay đổi lớn.

Ngày ấy, đất nước ta lâm vào một cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội trầm trọng tưởng chừng không có lối ra: sản xuất trì trệ, lưu thông phân phối ách tắc, ngân sách nhà nước thâm hụt lớn, lạm phát cao, đời sống rất khó khăn, lòng dân không thật yên. Cả nước phấn đấu hết sức mình nhưng làm không đủ ăn, thu không đủ chi, xuất không đủ nhập. Nước ta vừa có hòa bình, vừa phải đối phó với nguy cơ chiến tranh mới, lại bị bao vây và cấm vận ngặt nghèo.

Nay thì hình ảnh của những năm tháng khủng hoảng đã bị đẩy lùi. Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đang tạo nên vóc dáng của một đất nước tiến nhanh về phía trước. Liên trong gần 20 năm, đặc biệt là từ năm 1991 đến nay, kinh tế liên tục đạt nhịp độ tăng trưởng bình quân hàng năm 7,5% - một nhịp độ được coi là thần kỳ. Từ một nước trước đây mỗi năm phải nhập khẩu khoảng nửa triệu tấn lương thực nay đã là một trong những nước xuất khẩu lương thực hàng đầu thế giới, mà số lượng xuất khẩu thì cao hơn gần 10 lần số lượng nhập khẩu hàng năm trước đây. Từ một nước vốn có nền công nghiệp yếu kém, nay đã từng bước tiến lên xây dựng một nền công nghiệp theo hướng hiện đại, với hàng trăm khu công nghiệp và khu chế xuất được bố trí khắp các vùng, miền. Đồng thời cơ cấu kinh tế không ngừng chuyển đổi theo hướng tăng nhanh tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ, giảm dần tỷ trọng nông nghiệp. Kim ngạch xuất khẩu trong những năm gần đây đã đạt xấp xỉ

một nửa GDP toàn quốc. Hàng loạt công trình kết cấu hạ tầng được xây dựng mang đậm dấu ấn của thời kỳ mới. Nhịp độ đô thị hóa đi liền với công nghiệp hóa được đẩy nhanh hơn.

Về xã hội và văn hóa, bản chất nhân văn của chủ nghĩa xã hội ngày càng được tô đậm và phát triển bởi những thành tựu về xóa đói, giảm nghèo, giải quyết việc làm, về xóa nạn mù chữ, phổ cập giáo dục, chăm sóc sức khỏe nhân dân, về không chế dịch bệnh, tăng tuổi thọ bình quân. Cái được lớn nhất về mặt văn hóa là đã đưa ra được một quan niệm tổng thể về xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, coi văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu và động lực của phát triển. Chúng ta đã đặt giáo dục và khoa học - công nghệ lên vị trí quốc sách hàng đầu, trực tiếp thúc đẩy việc nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài.

Về chính trị, đã làm rõ thực chất của công cuộc đổi mới và kiện toàn hệ thống chính trị là xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân, coi Đảng, Nhà nước, Mặt trận và các đoàn thể nhân dân là ba trụ cột vững chắc của nền dân chủ ấy. Trên cơ sở đó, thực hiện nhiều chủ trương và biện pháp để phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng thông qua việc Đảng tự đổi mới, tự chỉnh đốn, xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, gắn bó mật thiết với nhân dân; tăng cường và củng cố Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; tăng cường và phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân trong việc tập hợp, đoàn kết, động viên các tầng lớp nhân dân tham gia các phong trào cách mạng, đồng thời thực hiện chức năng phản biện xã hội đối với các chủ trương của Đảng và chính sách của Nhà nước.

Về quốc phòng và an ninh, đổi mới quan trọng nhất là đã phát triển quan niệm về bảo vệ Tổ quốc, xây dựng và thực hiện có hiệu quả Chiến lược về bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ mới, điều kiện mới. Nhờ đó, đã xây dựng và từng bước phát triển tiềm lực quốc phòng và an ninh của đất nước, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại. Cũng nhờ đó mà ta tuy phải đối mặt với nhiều âm mưu và thủ đoạn phá hoại của các thế lực thù địch, nhưng với thế giới, đất nước ta vẫn được xem là một đất nước mà quốc phòng và an ninh được bảo đảm, sự ổn định chính trị và ổn định xã hội được giữ vững.

Về quan hệ đối ngoại, với chính sách ngoại giao hòa bình, độc lập tự chủ, rộng mở, sẵn sàng là bạn và đối tác tin cậy của tất cả các nước trong cộng đồng quốc tế, nước ta không chỉ phá bỏ được thế bị bao vây, cấm vận mà còn thiết lập được quan hệ với hầu hết các nước trên thế giới, chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế và mở rộng giao lưu, hợp tác trên các lĩnh vực khác, không ngừng nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế.

Nhìn lại 20 năm đổi mới, Đảng ta đánh giá, *đã đạt được những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử*, trên cả hai mặt thực tiễn và lý luận.

Không phải ngẫu nhiên 20 năm qua, **ĐỔI MỚI** đã trở thành hai chữ vàng của dân tộc ta.

Đổi mới là một sự nghiệp cách mạng vĩ đại của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Đổi mới là đường lối chính trị, chiến lược cách mạng của Đảng, là chính sách phát triển

nhất quán của Nhà nước ta nhằm đưa đất nước tiến lên trong thời kỳ mới.

Đổi mới là phong trào cách mạng rộng rãi của quần chúng để làm nên lịch sử, một dòng chảy cuộn cuộn tiến về phía trước mà trong đó, mỗi người đều tìm thấy lợi ích không chỉ của quốc gia, của cộng đồng mà còn của chính mình.

Đổi mới là một giá trị sáng tạo văn hóa có ý nghĩa lớn, như cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng nói: "Đổi mới là văn hóa, văn hóa là đổi mới".

Từ thực tiễn đổi mới, nhận thức của chúng ta về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ngày càng sáng tỏ hơn; hệ thống quan điểm lý luận về công cuộc đổi mới, về xã hội xã hội chủ nghĩa và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam đã hình thành trên những nét cơ bản.

ĐẠI HỘI X CỦA ĐẢNG

Những thành tựu to lớn của 20 năm đổi mới vừa qua là kết quả tổng hợp của ba sức mạnh tác động cùng chiều: sức mạnh của nhân dân làm chủ, sức mạnh của Đảng lãnh đạo và sức mạnh của Nhà nước quản lý và điều hành.

Về sức mạnh của Đảng, trước hết phải nói đến vai trò to lớn của bốn Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng, những đại hội đã từng đánh dấu những cột mốc quan trọng trong quá trình đổi mới và phát triển của đất nước: Đại hội VI (năm 1986) đề ra đường lối đổi mới toàn diện; Đại hội VII (năm 1991) là Đại hội của Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; Đại hội VIII (năm 1996) mở ra thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; Đại hội IX (năm 2001) đề ra Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2001 - 2010, theo đó, trong 10 năm đầu thế kỷ mới,

phần đầu đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển, tạo nền tảng để đến năm 2020 trở thành một nước công nghiệp, theo hướng hiện đại. Đặc điểm chung của các kỳ đại hội ấy là, đại hội sau bao giờ cũng kế thừa và phát triển những gì đại hội trước đã đạt được, trong đó phát triển sáng tạo luôn luôn là động lực.

Đại hội X của Đảng hiển nhiên không ra ngoài quy luật ấy. Qua các dự thảo văn kiện đã được đưa ra thảo luận và lấy ý kiến trong toàn Đảng, mối quan tâm chung lớn nhất cũng tức là câu hỏi lớn được đặt ra là: đâu là điểm đột phá, là dấu ấn sâu sắc, là sự phát triển sáng tạo của Đại hội X?

Chủ đề của Đại hội được dự kiến là: "*Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, phát huy sức mạnh toàn dân tộc, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển*".

Với cấu tạo chung và các thành tố của chủ đề, tưởng như đó chỉ là những vấn đề cũ được nhắc lại, không có gì mới. Thật ra cái mới không nằm ở trật tự sắp xếp các thành tố, cũng không phải ở sự thay đổi một số từ ngữ, mà trước hết là ở nội dung của vấn đề ấy.

Đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển là mục tiêu từng được đề ra tại Đại hội IX, trong Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2001 - 2010. Nhưng nay có thêm chữ *sớm* với hàm ý phần đầu đạt càng sớm càng tốt mục tiêu ấy ngay trong nhiệm kỳ kế hoạch 5 năm 2006 - 2010. Hiện nay, theo cách phân loại các nước trên thế giới, nước ta được xếp vào loại *nước đang phát triển có thu nhập thấp* (cái ngưỡng thấp hiện nay là 750 USD và đến năm 2010 sẽ là 900 USD/người), vượt qua cái ngưỡng thu nhập thấp này là điều không những có thể đạt được mà còn có thể đạt sớm hơn

năm 2010. Tuy nhiên, tình trạng kém phát triển, theo quan niệm của chúng ta, không chỉ ở thu nhập thấp mà còn ở sự chậm trễ trong một số lĩnh vực khác. Với những thành tựu đạt được sau 20 năm đổi mới, thế và lực của nước ta đã lớn mạnh lên nhiều so với trước và trình độ phát triển cũng khá hơn. Nhưng nước ta còn đang đứng trước nhiều thách thức lớn, đan xen nhau, tác động tổng hợp và diễn biến phức tạp. Kinh tế vẫn trong tình trạng kém phát triển, còn tụt hậu so với nhiều nước trong khu vực và trên thế giới. Khoa học và công nghệ còn ở trình độ thấp. Vì vậy, đạt mục tiêu *sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển* không chỉ là một vấn đề thật sự bức xúc mà còn là yêu cầu cao của sự phấn đấu quyết liệt.

Nếu như thành tố thứ tư: "sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển" là mục tiêu thì ba thành tố đầu chính là ba nội dung quan trọng nhất, cũng là ba động lực, ba giải pháp cơ bản để đạt tới mục tiêu ấy.

Phát huy sức mạnh toàn dân tộc là một thành tố trong chủ đề của Đại hội IX, nay được khẳng định lại với yêu cầu cao hơn, theo đó, sự nghiệp đổi mới, xây dựng đất nước trong thời kỳ mới tuyệt nhiên không phải là sự nghiệp riêng của một giai cấp, một tầng lớp nào mà là sự nghiệp chung của toàn dân tộc; sức mạnh toàn dân tộc là sức mạnh của cả kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, sức mạnh của tất cả các thành phần kinh tế, các lực lượng chính trị, xã hội, các dân tộc, tôn giáo, các tầng lớp nhân dân ở trong nước và người Việt Nam định cư ở nước ngoài. Dựa vào sức mạnh đó và chỉ có phát huy đầy đủ sức mạnh đó thì sự nghiệp của chúng ta mới tiến lên một cách nhanh chóng và vững chắc hơn.

Đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới có nghĩa là đổi mới tất cả các mặt của đời sống

xã hội; đổi mới từ tư duy đến hoạt động thực tiễn, từ kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội đến quốc phòng, an ninh và đối ngoại; từ hoạt động lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước đến hoạt động cụ thể trong từng bộ phận của hệ thống chính trị. Đổi mới trong thời gian tới phải thật sự mạnh mẽ, trước hết phải bảo đảm sự gắn kết chặt chẽ và đồng bộ giữa ba nhiệm vụ: phát triển kinh tế là trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt và phát triển văn hóa, nền tảng tinh thần của xã hội.

Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng có thể coi là mục tiêu tập trung nhất của nhiệm vụ xây dựng Đảng - nhiệm vụ then chốt trong toàn bộ sự nghiệp của chúng ta. Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng có được nâng cao thì Đảng mới mạnh, mạnh cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Đảng có mạnh thì mới đủ sức gánh vác và làm tròn nhiệm vụ lãnh đạo sự nghiệp cách mạng của chúng ta trong thời kỳ mới.

Chủ đề của Đại hội X thể hiện ý chí lớn và quyết tâm cao của Đảng ta trong những năm tới nắm bắt cơ hội để tiến lên theo tinh thần như bản Dự thảo Báo cáo Chính trị chỉ rõ: *"Đòi hỏi bức bách của toàn dân tộc ta lúc này là phải tranh thủ thời cơ, vượt qua thách thức, tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, toàn diện và đồng bộ hơn, phát triển với tốc độ nhanh hơn và bền vững hơn"*.

*

* *

Thành tựu của 20 năm đổi mới, bao gồm cả thành tựu của 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội IX cùng với việc tiến tới Đại hội X của Đảng chính là hai niềm vui lớn của đất nước ta, dân tộc ta, Đảng ta vào mùa Xuân Bình Thuận này. Thắng lợi to lớn đã qua cho phép tin tưởng thắng lợi lớn hơn trong thời gian tới. □